

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2026 - 2027

DANH SÁCH
THÍ SINH TRÚNG TUYỂN LỚP 10 TRƯỜNG THPT SỐ 1 LÊ HỒNG PHONG
NĂM HỌC 2026 - 2027

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
1	HS1014895467	Lý Ngọc Nhi	Nữ	23/06/2011	Nùng	Trường PTDT Nội trú THCS Krông Pắc	Tuyển thẳng
2	HS1014283876	Lê Quang Trường	Nam	01/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Tuyển thẳng
3	HS1014895457	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	24/06/2011	Bru-Vân Kiều	Trường PTDT Nội trú THCS Krông Pắc	Tuyển thẳng
4	HS1014895468	La Thị Thùy Linh	Nữ	20/08/2011	Tày	Trường PTDT Nội trú THCS Krông Pắc	Tuyển thẳng
5	HS1014895456	Mã Ngọc Bảo An	Nữ	16/06/2011	Nùng	Trường PTDT Nội trú THCS Krông Pắc	Tuyển thẳng
6	HS1014283889	Phùng Kim Hân	Nữ	19/06/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
7	HS1018057209	Nguyễn Hoàng Trung Tín	Nam	09/04/2011	Tày	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
8	HS1015431394	Thạch Thị Thanh Hằng	Nữ	22/07/2011	Khơ-me	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
9	HS1018057238	Chu Thị Yến Ngọc	Nữ	25/10/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
10	HS1014283953	H' Diệu Hà Byă	Nữ	09/01/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
11	HS1015431415	Nguyễn Đàm Mạnh Tiến	Nam	21/12/2011	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
12	HS1015443903	Lương Thị Thơm	Nữ	22/06/2011	Nùng	Trường THCS Chu Văn An	Đỗ NV1
13	HS1014283968	Võ Hoàng Thục Quyên	Nữ	26/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
14	HS1014283774	Nguyễn Thị Yến Như	Nữ	04/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
15	HS1014283782	Võ Nguyễn Bảo Trân	Nữ	18/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
16	HS1014283860	Phạm Văn Hiệp	Nam	15/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
17	HS1014283811	Hoàng Anh Tú	Nam	02/05/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
18	HS1014283779	Phan Trần Phương Thiên	Nam	06/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
19	HS1014283814	Hoàng Trịnh Thảo Vy	Nữ	04/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
20	HS1014283841	Nguyễn Quang Phú	Nam	28/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
21	HS1014283978	Trần Cao Tường Vy	Nữ	14/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
22	HS1015450032	Nguyễn Lâm Khang	Nam	14/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
23	HS1014283752	Đào Văn Bảo An	Nam	17/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
24	HS1015450148	Ngô Thị Thanh Trúc	Nữ	25/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
25	HS1015450135	Trương Chấn Ngọc	Nữ	09/05/2011	Hoa	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
26	HS1015450091	Nguyễn Thùy Châu	Nữ	02/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
27	HS1015431350	Huỳnh Võ Bảo Trân	Nữ	28/05/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
28	HS1015450138	Vũ Nguyễn Phúc An	Nữ	12/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
29	HS1014283867	Huỳnh Bảo Ngân	Nữ	25/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
30	HS1014283753	Kiều Hoài An	Nữ	26/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
31	HS1015431360	Võ Ngọc Bảo Hạnh	Nữ	16/09/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
32	HS1014283758	Cù Huy Chí Công	Nam	19/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
33	HS1014283763	Bùi Thị Kim Huệ	Nữ	08/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
34	HS1015450132	Trần Đình Hoàng	Nam	09/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
35	HS1015450065	Hồ Trần Thanh Trúc	Nữ	25/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
36	HS1014283905	Huỳnh Thị Thảo Trâm	Nữ	27/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
37	HS1015450092	Nguyễn Thùy Trân	Nữ	02/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
38	HS1014283761	Lê Dương Đăng Duy	Nam	08/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
39	HS1015450121	Ninh Đức Anh	Nam	30/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
40	HS1014283762	Văn Thị Ngọc Hân	Nữ	18/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
41	HS1015431370	Hoàng Thị Kim Ngân	Nữ	16/10/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
42	HS1014283845	Lê Tân Trường	Nam	27/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
43	HS1015450071	Dương Thị Như Ý	Nữ	29/08/2011	Khơ-me	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
44	HS1015450133	Trần Đỗ Như Ngọc	Nữ	12/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
45	HS1014283843	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	07/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
46	HS1015450130	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	Nữ	25/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
47	HS1014283775	Nguyễn Hồ Thiện Quân	Nam	04/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
48	HS1014283890	Phạm Thị Ngọc Hạnh	Nữ	25/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
49	HS1018057176	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	26/09/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
50	HS1018057193	Trần Nhật Huy	Nam	16/09/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
51	HS1014283969	Đoàn Ngọc Như Quỳnh	Nữ	13/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
52	HS1015450037	Nguyễn Thị Minh Tuyền	Nữ	06/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
53	HS1018057140	Đàm Thị Lam Vân	Nữ	29/06/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
54	HS1014283756	Nguyễn Hứa Gia Bảo	Nam	29/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
55	HS1015450120	Lê Quang Sang	Nam	05/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
56	HS1014283954	Vũ Thùy Dương	Nữ	17/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
57	HS1015450137	Võ Thị Thanh Thảo	Nữ	09/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
58	HS1014283768	Nguyễn Vũ Bảo Ly	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
59	HS1018057148	Triệu Minh Chuyên	Nam	23/02/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
60	HS1014283886	Lâm Đại Anh Duy	Nam	09/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
61	HS1015450002	Võ Thị Ngọc Trâm	Nữ	02/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
62	HS1018057228	Nguyễn Thị Thiên Hoà	Nữ	07/10/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
63	HS1018057182	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	05/02/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
64	HS1014283887	Lương Thị Mỹ Duyên	Nữ	05/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
65	HS1014283783	Nguyễn Thị Minh Trang	Nữ	06/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
66	HS1018057132	Lâm Hoàng Hoài Sương	Nữ	16/04/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
67	HS1018057167	Trần Thị Mỹ Ngọc	Nữ	09/03/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
68	HS1014283878	Trần Nhã Uyên	Nữ	27/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
69	HS1014283791	Nguyễn Huỳnh Thùy Dung	Nữ	13/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
70	HS1018057181	Mai Viết Anh	Nam	23/08/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
71	HS1018057208	Dương Thị Minh Thư	Nữ	14/11/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
72	HS1018057251	Nông Thị Vân	Nữ	01/11/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
73	HS1018057207	Nguyễn Thị Kiều Thu	Nữ	08/08/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
74	HS1018057252	Nông Ngọc Tường Vy	Nữ	10/09/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
75	HS1015450036	Nguyễn Kiều Trinh	Nữ	14/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
76	HS1015431438	Phạm Đào Duy Phước	Nam	21/01/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
77	HS1014283781	Phan Nguyễn Bảo Trân	Nữ	23/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
78	HS1015431401	Nguyễn Xuân Mai	Nữ	12/05/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
79	HS1018057136	Phạm Quỳnh Trâm	Nữ	06/12/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
80	HS1018057141	Lương Thế Vinh	Nam	17/06/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
81	HS1015431362	Nguyễn Khánh Huyền	Nữ	09/03/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
82	HS1015431369	Trần Thị Trà My	Nữ	15/11/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
83	HS1015431371	Nguyễn Lê Kim Ngân	Nữ	14/02/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
84	HS1014283809	Trần Phùng Khánh Trân	Nữ	11/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
85	HS1014283816	Nguyễn Gia Bảo	Nam	05/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
86	HS1014283793	Lê Ngọc Hân	Nữ	21/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
87	HS1015431439	Võ Thanh Sang	Nam	27/09/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
88	HS1014283757	Trần Ngọc Bảo Châu	Nam	03/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
89	HS1014283796	Huỳnh Ngọc Thanh Huyền	Nữ	05/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
90	HS1014283769	Trương Phạm Trúc Ly	Nữ	17/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
91	HS1014283776	Phạm Tiểu Quyên	Nữ	10/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
92	HS1015450089	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	15/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
93	HS1015395374	Võ Minh Ngọc	Nam	14/04/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
94	HS1014283839	Nguyễn Thanh Phong	Nam	28/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
95	HS1014283754	Phạm Thúy An	Nữ	30/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
96	HS1015450041	Lê Nguyễn Huy Phúc	Nam	09/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
97	HS1014283906	Hoàng Ngọc Bảo Trân	Nữ	13/02/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
98	HS1015450095	Phạm Văn Nguyễn Phúc	Nam	19/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
99	HS1014283850	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Nữ	03/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
100	HS1015450099	Trịnh Thị Thu Vân	Nữ	31/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
101	HS1015449996	Võ Kiều Vy	Nữ	14/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
102	HS1015004458	Lê Phan Ngân Thảo	Nữ	09/12/2011	Kinh	TH, THCS VÀ THPT VICTORY	Đỗ NV1
103	HS1014283792	Nguyễn Kim Ánh Dương	Nữ	15/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
104	HS1014283772	Nguyễn Thịnh Hoàng Nhi	Nữ	18/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
105	HS1014283832	Đoàn Ngọc Bảo Ly	Nữ	29/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
106	HS1018057187	Hoàng Ngọc Hoa Anh Đào	Nữ	07/12/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
107	HS1015395370	Lê Trần Thanh Ngọc	Nữ	10/05/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
108	HS1018057153	Hoàng Nguyệt Hà	Nữ	05/12/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
109	HS1015450125	Nguyễn Lý Phương Nhi	Nữ	14/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
110	HS1014283773	Bạch Bảo Như	Nữ	04/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
111	HS1014283831	Bùi Thảo Ly	Nữ	27/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
112	HS1018057188	Mai Xuân Đạt	Nam	15/04/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
113	HS1015395376	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	03/12/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
114	HS1015431428	H Huyền Byă	Nữ	09/05/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
115	HS1018057202	Phạm Hoàng Phúc	Nam	25/04/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
116	HS1015431333	Nguyễn Thu Hường	Nữ	08/10/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
117	HS1014283902	Trần Thanh Phú	Nam	21/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
118	HS1015431467	Nguyễn Ngọc Khánh Huyền	Nữ	17/02/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
119	HS1014283834	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	20/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
120	HS1014283946	Vì Thị Vui	Nữ	16/12/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
121	HS1015450126	Nguyễn Thanh Sang	Nam	24/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
122	HS1015450131	Phạm Thị Tuyết Nhi	Nữ	26/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
123	HS1014283829	Triệu Thị Khánh Linh	Nữ	01/02/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
124	HS1015395390	Hà Huy Hoàng	Nam	03/10/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
125	HS1015450075	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	27/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
126	HS1018057213	Vũ Cát Tường	Nữ	21/09/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
127	HS1018057115	Hoàng Trần Minh Hằng	Nữ	06/12/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
128	HS1014283764	Đặng Vũ Hưng	Nam	07/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
129	HS1014283919	Nguyễn Trần Khánh Đăng	Nam	21/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
130	HS1018057112	Nguyễn Như Phương Dung	Nữ	30/05/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
131	HS1014283777	Lê Đức Tài	Nam	27/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
132	HS1015450010	Trần Minh Ánh	Nữ	15/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
133	HS1014283900	Trần Lê Yến Nhi	Nữ	28/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
134	HS1014283807	Trần Anh Thư	Nữ	21/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
135	HS1018057195	Mã Anh Khôi	Nam	26/09/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
136	HS1015450038	Hồ Anh Thư	Nữ	20/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
137	HS1014283827	Nguyễn Văn Gia Huy	Nam	26/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
138	HS1018057123	Đặng Kim Long	Nam	07/09/2011	Kinh	TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT HOÀNG VIỆT	Đỗ NV1
139	HS1015431346	Nguyễn Nhật Quang	Nam	09/11/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
140	HS1018057180	Vy Thị Tường An	Nữ	15/10/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
141	HS1018057184	Trần Quốc Chính	Nam	05/12/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
142	HS1018057248	Mã Thị Lệ Thy	Nữ	29/07/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
143	HS1015450117	Hồ Phạm Phương Anh	Nữ	08/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
144	HS1015450001	Trần Minh Anh	Nữ	15/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
145	HS1014283771	Nguyễn Ngọc Nghĩa	Nam	21/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
146	HS1015431320	Nguyễn Duy Bảo	Nam	15/08/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
147	HS1015431398	H Lan Ksor	Nữ	21/02/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
148	HS1015429443	Lâm Thị Hoàng Nhi	Nữ	10/05/2011	Kinh	THCS Võ Thị Sáu	Đỗ NV1
149	HS1018057128	Trần Minh Quyền	Nam	11/11/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
150	HS1014283894	Đoàn Ngọc Diệu Linh	Nữ	09/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
151	HS1014283921	Nguyễn Lâm Gia Hân	Nữ	06/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
152	HS1015449982	Nguyễn Minh Thái	Nam	31/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
153	HS1014283897	Phạm Thái Nguyên	Nam	12/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
154	HS1014283780	Hồ Thị Thùy Trâm	Nữ	11/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
155	HS1015431343	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Nữ	05/04/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
156	HS1014283836	Ngô Yến Nhi	Nữ	26/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
157	HS1014283952	Phùng Thị Bảo Châu	Nữ	01/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
158	HS1014283802	Nguyễn Trọng Thiện Nhân	Nam	25/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
159	HS1019817838	Hoàng Kiến Quốc	Nam	17/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
160	HS1015450128	Nguyễn Thị Hà Vy	Nữ	25/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
161	HS1014283973	Nguyễn Thị Ngọc Trân	Nữ	20/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
162	HS1015450044	Trần Ngọc Hoàng Anh	Nam	20/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
163	HS1015450084	Lê Ngọc Quang Hà	Nam	23/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
164	HS1014283865	Vũ Đình Quốc Khánh	Nam	15/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
165	HS1015450029	Châu Hoài Ân	Nam	03/01/2011	Tày	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
166	HS1018057186	Nguyễn Viết Dũng	Nam	07/03/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
167	HS1014283778	Nguyễn Thị Mai Thanh	Nữ	09/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
168	HS1018057151	Nguyễn Anh Duy	Nam	26/10/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
169	HS1018057116	Đặng Thị Thu Hiền	Nữ	22/12/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
170	HS1014283760	Nguyễn Thị Thanh Diệu	Nữ	28/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
171	HS1014283849	Thùy Ngọc Bảo An	Nam	13/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
172	HS1015450093	Phạm Nguyễn Hà	Nữ	27/08/2011	Mường	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
173	HS1018057229	Trần Đình Gia Huy	Nam	26/02/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
174	HS1018057189	Vũ Hoàng Đạt	Nam	20/04/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
175	HS1014283787	Nguyễn Minh Đăng	Nam	28/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
176	HS1015450012	Võ Đức Tài	Nam	16/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
177	HS1018057174	Nguyễn Bá Thiện	Nam	21/06/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
178	HS1014283961	Nguyễn Thảo My	Nữ	13/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
179	HS1018057230	Trịnh Ngọc Bảo Huy	Nam	26/03/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
180	HS1015431429	Võ Nguyễn Kim Khang	Nam	18/06/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
181	HS1014283770	Trần Bảo Ngân	Nữ	12/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
182	HS1015395385	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	25/10/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
183	HS1014283925	Nguyễn Thái Nguyên	Nam	05/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
184	HS1015450097	Tổng Thị Anh Thu	Nữ	27/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
185	HS1015443888	Lý Vy Gia Linh	Nữ	10/11/2011	Nùng	Trường THCS Chu Văn An	Đỗ NV1
186	HS1014283924	Nông Thị Diệu Ly	Nữ	02/01/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
187	HS1018057254	Hoàng Thị Yến	Nữ	05/08/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
188	HS1015431344	Trương Thị Quỳnh Như	Nữ	29/06/2011	Tày	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
189	HS1014283939	Hà Thị Trâm	Nữ	02/01/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
190	HS1015431351	Lương Thị Thu Viễn	Nữ	23/04/2011	Tày	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
191	HS1014283874	Lâm Huyền Trang	Nữ	07/05/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
192	HS1015424467	Đặng Thị Quỳnh Chi	Nữ	16/07/2011	Dao	THCS Nguyễn Đình Chiểu	Đỗ NV1
193	HS1015431368	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	14/02/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
194	HS1015450141	Dương Huy Tấn Phát	Nam	29/03/2011	Khơ-me	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
195	HS1015450060	Phạm Thanh Hằng	Nữ	07/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
196	HS1014283891	Trần Văn Quốc Huy	Nam	11/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
197	HS1015431443	Hoàng Nguyễn Anh Thu	Nữ	23/10/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
198	HS1015450127	Nguyễn Bích Phương	Nữ	25/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
199	HS1015449985	Nguyễn Trịnh Thảo My	Nữ	27/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
200	HS1015450031	Nguyễn Bảo Khang	Nam	13/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
201	HS1015450090	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	18/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
202	HS1015450026	Mã Thị Hà Vi	Nữ	20/02/2011	Nùng	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
203	HS1014283852	Hứa Thị Ngọc Châm	Nữ	16/01/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
204	HS1014283959	Nông Thị Diệu Linh	Nữ	21/05/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
205	HS1015453653	Nguyễn Trọng Tân	Nam	14/06/2011	Kinh	THCS Vụ Bồn	Đỗ NV1
206	HS1014283863	Nguyễn Đình Huy	Nam	14/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
207	HS1015450025	Lê Hoàng Ngân	Nữ	12/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
208	HS1020037431	H' Thương Niê Siêng	Nữ	02/08/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
209	HS1014283881	Nguyễn Trần Ngọc Anh	Nữ	28/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
210	HS1018057165	Nguyễn Đình Cẩm Ngân	Nữ	17/02/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
211	HS1015395397	Trần Thị Mỹ Vân	Nữ	08/04/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
212	HS1018057172	Nông Thị Phương Thanh	Nữ	10/01/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
213	HS1015431455	Lương Gia Bảo	Nam	04/10/2011	Tày	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
214	HS1018057203	H Rô Wít Niê	Nữ	07/03/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
215	HS1018057249	La Đình Bảo Trâm	Nữ	14/11/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
216	HS1018057206	Nông Thanh Thảo	Nữ	24/04/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
217	HS1018057160	Phạm Tùng Lâm	Nam	30/07/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
218	HS1014283882	Nguyễn Trần Minh Ánh	Nữ	07/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
219	HS1015431399	Đặng Thị Trúc Linh	Nữ	23/04/2011	Dao	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
220	HS1015431377	Đoàn Thanh Thảo	Nữ	12/08/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
221	HS1015431418	Bàn Phú Xuân	Nam	05/10/2009	Dao	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
222	HS1015431431	Mã Thị Ngọc Linh	Nữ	04/04/2011	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
223	HS1015431382	Nông Thị Mai Trang	Nữ	22/02/2011	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
224	HS1015453688	Hoàng Thị Thu Thảo	Nữ	13/10/2011	Tày	THCS Vụ Bồn	Đỗ NV1
225	HS1015443871	Linh Thùy Mỹ Vân	Nữ	14/07/2011	Nùng	Trường THCS Chu Văn An	Đỗ NV1
226	HS1015431359	Lý Thị Hân	Nữ	26/04/2011	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
227	HS1014283938	Cao Đặng Ngọc Trâm	Nữ	30/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
228	HS1014283937	Đặng Trung Tín	Nam	23/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
229	HS1014283859	Đặng Thị Bảo Hân	Nữ	01/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
230	HS1015450149	Nguyễn Hồ Mai Trang	Nữ	09/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
231	HS1014283838	Nguyễn Hồng Phi	Nam	08/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
232	HS1014283926	Huỳnh Thu Phương	Nữ	03/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
233	HS1014283917	Hoàng Quốc Cường	Nam	05/05/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
234	HS1014283828	Phạm Thị Lan	Nữ	02/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
235	HS1014283820	Triệu Tiến Đạt	Nam	07/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
236	HS1014283974	Nguyễn Thị Bảo Trang	Nữ	04/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
237	HS1015431385	Đoàn Nguyễn Thị Minh Vy	Nữ	25/05/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
238	HS1014283907	Trương Huỳnh Bảo Trân	Nữ	15/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
239	HS1015449995	Trịnh Nguyễn Thu Trúc	Nữ	16/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
240	HS1014283972	Nguyễn Ngọc Tín	Nam	14/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
241	HS1014283835	Lê Gia Nhi	Nữ	20/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
242	HS1015450004	Lê Yến Nhi	Nữ	09/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
243	HS1015431386	Phùng Khánh Vy	Nữ	20/02/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
244	HS1015449999	Nguyễn Thị Kiều Diệu	Nữ	27/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
245	HS1015450069	Trần Ngọc Bảo Phúc	Nam	27/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
246	HS1015450111	Lê Phạm Thùy Trang	Nữ	31/01/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
247	HS1014283805	Lê Bảo Quyên	Nữ	22/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
248	HS1015450143	Đỗ Thị Huyền Diệu	Nữ	04/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
249	HS1014283810	Lê Phạm Hiền Trang	Nữ	03/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
250	HS1015449990	Phạm Thị Thanh Hiền	Nữ	17/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
251	HS1014283904	Chu Bá Thông	Nam	28/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
252	HS1015450051	Phùng Huỳnh Ngọc Nguyên	Nam	26/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
253	HS1015431373	Trần Xuân Nguyên	Nam	03/07/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
254	HS1014283788	Lưu Nguyễn Quốc Đạt	Nam	19/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
255	HS1015450061	Trần Đình Gia Bảo	Nam	12/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
256	HS1015450129	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ	19/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
257	HS1015450136	Võ Hữu Khánh	Nam	11/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
258	HS1014283804	Trần Minh Quân	Nam	22/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
259	HS1015450105	Tạ Thị Mỹ An	Nữ	26/06/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
260	HS1015450123	Nguyễn Lý Gia Hân	Nữ	04/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
261	HS1014283873	Bùi Du Thục	Nữ	18/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
262	HS1015450086	Lê Thị Ngọc Thảo	Nữ	26/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
263	HS1015449984	Nguyễn Thị Trà Giang	Nữ	04/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
264	HS1015450096	Phan Thành Khôi	Nam	09/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
265	HS1014283795	Võ Triệu Huy	Nam	08/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
266	HS1015450074	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	17/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
267	HS1015450049	Phan Thị Hoài Thương	Nữ	04/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
268	HS1015450003	Lê Âu Kỳ	Nam	01/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
269	HS1018057435	Nguyễn Dương Bình Dự	Nam	06/12/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
270	HS1015431473	Đinh Thị Ngọc Như	Nữ	15/02/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
271	HS1014283935	Lương Lê Thương	Nữ	04/10/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
272	HS1014283864	Nguyễn Võ Hoàng Khang	Nam	26/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
273	HS1015450008	Nguyễn Văn Hòa	Nam	28/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
274	HS1014283943	Nguyễn Thành Tùng	Nam	10/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
275	HS1014283840	Trần Thanh Phong	Nam	06/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
276	HS1018057223	Lê Ngọc Gia Bảo	Nam	13/07/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
277	HS1014283784	Nguyễn Thành An	Nam	27/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
278	HS1014283920	Đặng Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	06/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
279	HS1014283862	Lê Võ Minh Huy	Nam	09/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
280	HS1014283976	Nguyễn Phan Cát Tường	Nữ	07/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
281	HS1014283933	Nguyễn Văn Thắng	Nam	06/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
282	HS1015351232	Đoàn Hoàng Văn Hòa	Nam	16/03/2011	Kinh	TRƯỜNG TH, THCS VÀ THPT HOÀNG VIỆT	Đỗ NV1
283	HS1014283955	Lương Lê Quốc Huy	Nam	28/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
284	HS1014283833	Trương Quốc Nam	Nam	29/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
285	HS1014283790	Nguyễn Hồ Tài Đức	Nam	16/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
286	HS1014283883	Phạm Gia Bảo	Nam	08/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
287	HS1015395366	Trần Võ Yên Nhi	Nữ	13/01/2011	Kinh	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
288	HS1013646016	Đinh Nguyễn Ngọc Hân	Nữ	25/08/2011	Kinh	THCS Vụ Bồn	Đỗ NV1
289	HS1018057215	Trần Quách Anh Vũ	Nam	20/01/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
290	HS1015449997	Nguyễn Ngọc Diệp	Nữ	11/06/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
291	HS1015449986	Nguyễn Văn Bảo	Nam	21/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
292	HS1015431420	Phan Công Thế Đạt	Nam	15/11/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
293	HS1015614553	Đỗ Cao Đình Khang	Nam	24/04/2011	Kinh	THCS 719	Đỗ NV1
294	HS1015431390	Đỗ Thành Danh	Nam	06/09/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
295	HS1015431321	Nguyễn Gia Bảo	Nam	30/10/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
296	HS1015431419	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	Nữ	20/04/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
297	HS1015431481	Lương Quang Tùng	Nam	05/02/2011	Tày	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
298	HS1014283909	Lai Thị Thủy Trinh	Nữ	30/04/2011	Tày	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
299	HS1014283980	Từ Hoàng Bảo Trần	Nữ	04/11/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
300	HS1015450017	Vy Thái Anh	Nam	17/01/2011	Thổ	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
301	HS1014283877	Nông Ngọc Ánh Tuyết	Nữ	20/03/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
302	HS1014283806	Triệu Tuấn Sang	Nam	01/03/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
303	HS1015450018	Lê Quốc Đạt	Nam	12/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
304	HS1015450028	Phương Hoàng Quân	Nam	20/06/2011	Nùng	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
305	HS1014283981	Phùng Ly Na	Nữ	23/09/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
306	HS1015450030	Hoàng Thị Khánh Trúc	Nữ	19/09/2011	Nùng	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
307	HS1014283794	Chu Nguyễn Nhật Huy	Nam	09/10/2011	Tày	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
308	HS1018057434	Lê Đình Trường Vũ	Nam	04/11/2010	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
309	HS1018057240	Hoàng Gia Nhi	Nữ	21/11/2011	Tày	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
310	HS1018057147	Hoàng Tuấn Anh	Nam	11/05/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
311	HS1015431393	Đỗ Thị Minh Hằng	Nữ	10/11/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
312	HS1015431448	H Uôn Niê Kdăm	Nữ	25/07/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
313	HS1018057198	H Lêra Ayün	Nữ	13/01/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
314	HS1014283803	Nguyễn Vy Gia Như	Nữ	09/03/2011	Tày	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
315	HS1015453647	Lâm Tuấn Khang	Nam	30/05/2011	Nùng	THCS Vụ Bồn	Đỗ NV1
316	HS1018057197	Triệu Thị Hương Lan	Nữ	05/01/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
317	HS1018057211	Hoàng Tuyết Trinh	Nữ	17/01/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
318	HS1015450014	Lý Thị Thanh Hương	Nữ	24/12/2011	Hoa	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
319	HS1018057210	Hoàng Ngọc Bảo Trâm	Nữ	01/02/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
320	HS1018057221	Linh Hoài Ân	Nam	31/10/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
321	HS1015443902	Dương Văn Thiện	Nam	23/01/2011	Nùng	Trường THCS Chu Văn An	Đỗ NV1
322	HS1018057222	Hà Bảo Bảo	Nữ	03/03/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
323	HS1015431342	H Luân Ksor	Nữ	10/07/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
324	HS1015431449	Hứa Thị Uyên	Nữ	29/09/2011	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
325	HS1014283960	Nguyễn Nhật Minh	Nam	29/09/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
326	HS1014283853	Lê Nguyễn Bảo Châu	Nữ	24/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
327	HS1015450100	Võ Thanh Thiện	Nữ	24/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
328	HS1014283866	Đinh Đức Long	Nam	09/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
329	HS1015449987	Phạm Bình An	Nam	29/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
330	HS1014283857	Nguyễn Nhật Hạ	Nữ	02/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
331	HS1014283934	Trần Thu Thảo	Nữ	18/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
332	HS1017997763	Bùi Võ Tường Lam	Nữ	20/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
333	HS1014283854	Hồ Thị Thu Cúc	Nữ	09/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
334	HS1014283967	Đào Nguyễn Minh Quân	Nam	04/06/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
335	HS1014283869	Trần Võ Hoài Nhi	Nữ	29/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
336	HS1015449993	Trần Đặng Thùy Trang	Nữ	17/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
337	HS1015450109	Hồ Phạm Lan Anh	Nữ	06/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
338	HS1015450083	Lê Khả Tuấn Khang	Nam	23/02/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
339	HS1015450094	Phạm Thị Thúy	Nữ	05/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
340	HS1014283870	Phan Ngọc Sáng	Nam	22/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
341	HS1015450007	Nguyễn Thanh Nhã Uyên	Nữ	07/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
342	HS1015450124	Nguyễn Lý Như Quỳnh	Nữ	18/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
343	HS1015449992	Thới Văn Thành	Nam	04/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
344	HS1015450011	Trần Ngọc Huyền	Nữ	11/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
345	HS1015450142	Đoàn Ngọc Khánh Huy	Nam	28/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
346	HS1016959792	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	23/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
347	HS1015449989	Phạm Quang Hiếu	Nam	17/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
348	HS1015450034	Phạm Châu Gia Vỹ	Nam	02/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
349	HS1015431319	Nguyễn Bảo Anh	Nam	01/02/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
350	HS1015467273	Cao Huỳnh Mỹ Linh	Nữ	10/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
351	HS1014283892	Nguyễn Đăng Khoa	Nam	05/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
352	HS1015450048	Nguyễn Phú Hoàng	Nam	20/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
353	HS1015449991	Phan Văn Khải	Nam	21/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
354	HS1015449983	Nguyễn Phan Kiều Trinh	Nữ	05/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
355	HS1014283868	Nguyễn Yến Nhi	Nữ	25/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
356	HS1015431347	Huỳnh Xuân Thái	Nam	30/06/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
357	HS1014283899	Lê Thị Thảo Thi	Nữ	08/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
358	HS1015450054	Võ Ngọc Tín	Nam	19/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
359	HS1015431338	Huỳnh Anh Kiệt	Nam	11/04/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
360	HS1015450063	Trần Hoàng Gia Bảo	Nam	23/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
361	HS1014283915	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	06/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
362	HS1015450024	Đào Bảo Như	Nữ	22/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
363	HS1015450147	Ngô Cao Trúc Thảo	Nữ	15/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
364	HS1014283901	Nguyễn Lê Huỳnh Như	Nữ	03/05/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
365	HS1018057235	Ngô Lâm Kỳ	Nam	30/10/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
366	HS1015431363	Hồ Hữu Khang	Nam	18/04/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
367	HS1023735685	Phan Nguyễn Ngọc Diễm	Nữ	21/05/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
368	HS1015450139	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	18/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
369	HS1015431483	Lý Thụy Ngọc Xuyên	Nữ	05/07/2011	Dao	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
370	HS1014283766	Lưu Dương Gia Huy	Nam	28/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
371	HS1015453568	Nguyễn Bá Nguyên Hạo	Nam	25/05/2011	Kinh	THCS Vù Bồn	Đỗ NV1
372	HS1015450043	Nguyễn Sơn Tùng	Nam	14/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
373	HS1018057150	Y - Dep Ayün	Nam	24/08/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
374	HS1018057247	Hứa Kim Thư	Nữ	12/07/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
375	HS1018057144	H' Ái - Êban	Nữ	12/11/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
376	HS1018057164	Hoàng Thị Tố Nga	Nữ	26/08/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
377	HS1014283797	Lý Huỳnh Minh Khang	Nam	03/12/2011	Thô	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
378	HS1015431452	Hoàng Thị Phi Yên	Nữ	14/05/2011	Tày	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
379	HS1015431374	H Rina Byă	Nữ	01/11/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
380	HS1015408027	H' Đô Na Niê	Nữ	13/08/2011	Ê-đê	THCS Ea Hiu	Đỗ NV1
381	HS1015453572	Đoàn Mạnh Kiên	Nam	25/09/2011	Kinh	THCS Vù Bồn	Đỗ NV1
382	HS1015431456	H Bươm Byă	Nữ	01/06/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
383	HS1015431323	H Chi Na Niê Kđăm	Nữ	04/12/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
384	HS1015450150	Nguyễn Xuân Vỹ	Nam	22/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
385	HS1014283759	Đào Anh Đức	Nam	30/04/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
386	HS1014283940	Kiều Thị Bảo Trâm	Nữ	05/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
387	HS1015450057	Lưu Trịnh Ngọc Huyền	Nữ	24/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
388	HS1015450098	Thới Vũ Thùy Linh	Nữ	12/04/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
389	HS1015450073	Lý Nhã Phương	Nữ	16/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
390	HS1014283947	Trịnh Xuân An	Nam	02/12/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
391	HS1015450102	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	16/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
392	HS1015450110	Lê Nguyễn Khánh Như	Nữ	03/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
393	HS1015450106	Võ Đức Anh Khoa	Nam	22/06/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
394	HS1015450078	Trần Thị Anh Thư	Nữ	17/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
395	HS1015449994	Trần Thảo Nguyên	Nữ	23/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
396	HS1014283800	La Văn Trung Nguyên	Nam	29/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
397	HS1015450103	Phạm Văn Hoàng	Nam	21/07/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
398	HS1014283798	Lê Anh Khoa	Nam	31/03/2010	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
399	HS1015450067	Phạm Nguyễn Phương Trinh	Nữ	31/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
400	HS1015450108	Đặng Ngọc Tiên	Nam	24/03/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
401	HS1015450122	Nguyễn Hoàng Khánh Hằng Lâm	Nam	01/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
402	HS1015450081	Nguyễn Quốc Anh	Nam	06/11/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
403	HS1015450027	Nguyễn Lê Khánh Huyền	Nữ	09/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
404	HS1015450013	Huỳnh Hân Hân	Nữ	31/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
405	HS1018057226	Lê Nguyên Giáp	Nam	11/08/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
406	HS1015431461	Nguyễn Tiên Dũng	Nam	05/04/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
407	HS1018057138	Trần Tuấn Tú	Nam	04/08/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
408	HS1014283966	Loan Trần Bảo Như	Nữ	23/08/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
409	HS1015450042	Lê Tô Bảo Vy	Nữ	17/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
410	HS1014283813	Lương Thế Vinh	Nam	22/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
411	HS1015450033	Nguyễn Thị Thu Thương	Nữ	29/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
412	HS1015450035	Đào Lan Viên	Nữ	04/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
413	HS1015450005	Mai Thị Diễm My	Nữ	14/12/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
414	HS1015431426	Triệu Văn Hưng	Nam	21/06/2010	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
415	HSH26669001886	Cao Thị Diễm Quỳnh	Nữ	23/03/2010	Kinh	Trường THCS Dĩ An	Đỗ NV1
416	HS1014283824	H Em Kbuôr	Nữ	28/05/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
417	HS1015395378	Đinh Văn Khải	Nam	28/01/2011	Tày	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
418	HS1015395380	Đinh Bảo Khanh	Nam	17/01/2011	Tày	Trường THCS Hoà An	Đỗ NV1
419	HS1014283898	Hoàng Yến Bảo Nhi	Nữ	01/06/2011	Tày	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
420	HS1018057155	Hứa Thị Thu Hoài	Nữ	07/01/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
421	HS1018057205	Hoàng Thị Diệp Thanh	Nữ	06/11/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
422	HS1015453690	Trần Khánh Ly	Nữ	20/08/2011	Kinh	THCS Vù Bồn	Đỗ NV1
423	HS1018057190	H En Pha Ayũn	Nữ	13/08/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
424	HS1015431403	Hoàng Thị Diễm Ngọc	Nữ	19/03/2010	Tày	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
425	HS1014283970	H' Rô Lan Bkrông	Nữ	02/04/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
426	HS1018057239	Lý Thị Yến Ngọc	Nữ	31/07/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
427	HS1018057166	Trương Trọng Nghĩa	Nam	13/10/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
428	HS1018057241	Lý Thị Quỳnh Như	Nữ	19/09/2011	Nùng	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
429	HS1014283842	Hoàng Văn Thiện	Nam	15/09/2011	Nùng	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
430	HS1015431378	Hứa Thị Hồng Thái	Nữ	05/04/2011	Nùng	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
431	HS1014283799	H' Muot Kbuôr	Nữ	20/01/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
432	HS1018057179	H' Xa Xa Ayũn	Nữ	18/03/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
433	HS1018057177	Phạm Ngọc Anh Thư	Nữ	18/12/2011	Kinh	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
434	HS1014283765	Lê Tuấn Huy	Nam	11/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
435	HS1014283962	Bùi Khắc Nam	Nam	23/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
436	HS1014283912	Nguyễn Cao Tường Vy	Nữ	28/11/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
437	HS1015450146	Lê Anh Khoa	Nam	29/10/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
438	HS1014283979	Trần Nguyễn Việt Quốc	Nam	24/01/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
439	HS1014283908	Bùi Thiện Trí	Nam	09/07/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
440	HS1015450114	Mai Thị Kim Thoa	Nữ	10/09/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
441	HS1015450107	Nguyễn Hoài Thương	Nữ	27/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
442	HS1015450066	Nguyễn Kim Thùy	Nữ	03/05/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
443	HS1014283819	Lê Văn Đạt	Nam	22/03/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
444	HS1014283956	Nguyễn Gia Huy	Nam	28/10/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
445	HS1014283929	Nguyễn Đức Quang	Nam	21/02/2011	Kinh	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
446	HS1015450119	Lê Gia Bảo	Nam	17/08/2011	Kinh	THCS Hoàng Văn Thụ	Đỗ NV1
447	HS1015431465	Võ Minh Hậu	Nam	17/06/2011	Kinh	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
448	HS1015431412	H Sơn Chín Niê	Nữ	28/02/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
449	HS1018057196	Y Khôi Niê	Nam	22/08/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
450	HS1015408021	H Yêm Niê	Nữ	21/05/2011	Ê-đê	THCS Ea Hiu	Đỗ NV1
451	HS1018057201	Y Phạm Niê	Nam	18/11/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
452	HS1014283844	Y Thuyết Niê	Nam	08/03/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
453	HS1014283913	H' Zaria Niê	Nữ	03/03/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
454	HS1018057131	Y San Ly Niê	Nam	02/06/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
455	HS1018057216	Y Yô Rê Ktla	Nam	24/11/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
456	HS1014283884	Y Chan Shin Byă	Nam	11/03/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
457	HS1018057214	H' Urin Niê	Nữ	29/11/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
458	HS1018057127	H' Phizu Mlô	Nữ	09/11/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
459	HS1014283958	H' Lin Nhi Bkrông	Nữ	20/08/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
460	HS1014283885	H' Du Lia Êban	Nữ	05/12/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
461	HS1018057163	H' Na Ri Niê	Nữ	14/12/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHỄ	Đỗ NV1
462	HS1014283856	H An Ghêla Byă	Nữ	20/09/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1

Stt	Mã học sinh	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Trường THCS/ TH&THCS	Ghi chú
463	HS1018057169	H' Nhuân Niê	Nữ	29/10/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
464	HS1014283847	H' Xura Byă	Nữ	03/01/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
465	HS1018057111	Y Duân Ayũn	Nam	01/10/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
466	HS1015431472	H Nhêl Byă	Nữ	18/11/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
467	HS1014283855	H' Dul Byă	Nữ	18/01/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
468	HS1015408001	H Rê Bê Ka Êban	Nữ	25/04/2011	Ê-đê	THCS Ea Hiu	Đỗ NV1
469	HS1014283893	H' Khuân Bkrông	Nữ	29/04/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
470	HS1015431322	Y Ben Ny Byă	Nam	02/12/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
471	HS1018057212	H Tuyên Niê	Nữ	04/10/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
472	HS1014283975	H' Truin Niê	Nữ	26/12/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
473	HS1018057231	H - Ka Ri Ayũn	Nữ	17/07/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
474	HS1018057178	Y Tring Ktla	Nam	19/04/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
475	HS1018057171	Y - Rysin Ayũn	Nam	08/12/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
476	HS1014283861	Y Hìn Kbuôr	Nam	10/11/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
477	HS1018057232	Y Khang Kbuôr	Nam	13/05/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
478	HS1014283817	H Đạt Kbuôr	Nữ	04/08/2011	Ê-đê	Trung Học Cơ Sở Huỳnh Thúc Kháng	Đỗ NV1
479	HS1015431430	Y Lê Mi Kbuôr	Nam	22/10/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
480	HS1013011164	Y - Đôna Niê	Nam	25/10/2010	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
481	HS1015431424	Y Hun Kbuôr	Nam	11/10/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
482	HS1015431422	Y Dun Kbuôr	Nam	11/10/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1
483	HS1018057130	Y Sachê Ayũn Niê	Nam	28/12/2011	Ê-đê	TRUNG HỌC CƠ SỞ EA PHÊ	Đỗ NV1
484	HS1015431406	Y Phiêu Bkrông	Nam	25/10/2011	Ê-đê	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Đỗ NV1

Đắk Lắk, ngày 1 tháng 7 năm 2026

GIÁM ĐỐC